

Số: 61/2021/QĐST-HNGĐ

H N, ngày 03 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2021/TLST - HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị D T M; sinh năm: 1991; Nơi ĐKKHKT: Xóm X, xã H N, huyện H N, tỉnh N A.

Bị đơn: Anh P Q T; sinh năm: 1987. Nơi ĐKKHKT: Xóm X, xã H N, huyện H N, tỉnh N A.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị D T M và anh P Q T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị D T M và anh P Q T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị D T M và anh P Q T thỏa thuận giao con chung là P V K, sinh ngày 22/6/2017 cho anh P Q T trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Giao con chung là P V K, sinh ngày 12/11/2018 cho chị D T M trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị M và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị D T M và anh P Q T tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ: Chị D T M và anh P Q T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị D T M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000^d (ba trăm nghìn) đồng mà chị M đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H N theo biên lai thu tiền số 0003805 ngày 07 tháng 10 năm 2021 (chị M đã nộp đủ). Trả lại cho chị D T M số tiền 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H N;
- TAND tỉnh N A;
- THADS huyện H N;
- UBND xã H N, huyện H N;
- Lưu HS, VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H N

Thẩm phán

Nguyễn Thị Phan Hương

